

1. Kết quả của đoạn mã chương trình sau là gì khi biên dịch và chạy ?

```
#include <stdio.h>

main() {

    int oranges=10;

    int *fruits=&oranges;

    printf(""%d"", *(fruits++));

}
```

(Chọn một) (1,5đ)

- A. Biên dịch gặp lỗi E

2. Kết quả của đoạn mã chương trình sau là gì khi biên dịch và chạy ?

```
#include <stdio.h>

main() {

    int oranges=10,mangoes=30;

    int *fruits=&(oranges+mangoes);

    printf(""%Total number of fruits are %d"", *fruits);

}
```

(Chọn một) (1,5đ)

- A. Total number of fruits are 40  
B. Total number of fruits are 30  
**C. Khi biên dịch chương trình bị lỗi**  
D. The code will generate a runtime error.

3. Cho đoạn mã chương trình :

```
float home , first,second;
```

```
home= & first;
```

Câu lệnh nào sau đây không đúng? (Chọn một) (1đ)

- A. home = & second;  
**B. home = second;**  
C. first++; home --;

4. Cho đoạn mã chương trình

```
double * ptr, prev,next;
```

Chọn câu lệnh đúng (Chọn một) (1đ)

A. ptr\*=&next;

**B. ptr = (double \*)&prev;**

C. ptr = (ptr = &prev,(double \*)\*\*ptr);

D. ptr = &(prev\*next);

E. ptr=&(prev\*next)++;

5. Kết quả của đoạn mã chương trình sau là gì khi chạy và biên dịch ?

```
int *ptr1,*ptr2;
```

```
int var1=101,var2=101;
```

```
ptr2=&var1;
```

```
ptr1=&var2;
```

```
if (ptr1==ptr2) printf("Equal");
```

```
else printf("Unequal");
```

(Chọn một) (1,5đ)

A. Equal

**B. Unequal**

C. Không câu nào trong các câu trên

6. Kết quả của đoạn mã chương trình sau là gì khi chạy và biên dịch?

```
#include<stdio.h>
```

```
main( ) {
```

```
int List[10];
```

```
int *Head, *Tail;
```

```
Head = List;
```

```
Tail = (List+10);
```

```
printf("%d", Head-Tail);
```

```
}
```

(Chọn một) (1,5đ)

- A. Biên dịch bị lỗi
- B. Biên dịch thành công và kết quả là 10
- C. Biên dịch thành công và kết quả là 100
- D. Biên dịch thành công và kết quả là -10**
- E. Biên dịch thành công và kết quả là 655467 ở đó 655467 là địa chỉ bộ nhớ

7. int objects [3] [4] [20];

mảng objects được khai báo ở trên là tập hợp của \_\_\_\_\_ mảng một chiều (Chọn một) (1đ)

- A. 240
- B. 0
- C. 80
- D. 12**
- E. 60

8. Cách nào sau đây khai báo một biến nguyên x , một con trỏ y và y trỏ tới x ? (Chọn một) (1đ)

- A. int x, \*y=&x;**
- B. int x, y[x];
- C. int x, (int\*)y=x;
- D. int x, \*y=(int\*)x;
- E. int x, \*y=\*x

9. Cấu trúc là một kiểu dữ liệu chuẩn của ngôn ngữ C ? (Chọn một) (0,5đ)

- A. Đúng
- B. Sai**

10. Cấu trúc là một tập hợp các phần tử cùng kiểu dữ liệu ? (Chọn một) (0,5đ)

- A. Đúng
- B. Sai**

11. Phần tử của cấu trúc được tham chiếu bằng cách sử dụng toán tử \_\_\_\_\_ (Chọn một) (1đ)

- A. ->

B. \*

C. .

D. <-

12. Con trỏ cấu trúc được khai báo bằng cách đặt \_\_\_\_\_ đằng trước tên biến cấu trúc (Chọn một) (1đ)

A. ->

B. &

C. \*

D. Struct

13. Toán tử nào là toán tử quan hệ thành phần (Chọn một) (1đ)

A. -->

B. .

C. &

D. \*

14. Cho đoạn mã chương trình sau

```
struct employee{  
    int ID;  
    char name[20];  
    int salary;  
};
```

15. Câu lệnh nào sau đây khai báo một biến employee (Chọn một) (1đ)

A. employee e1,e2;

B. employee struct e1,e2;

C. **struct employee e1,e2;**

D. struct e1,e2;

16. Chọn tất cả các khai báo hợp lệ (Chọn hai) (1đ)

A. Account{ int ID; float bal }acc;

B. struct Account { int ID, float bal;}acc;

C. **struct Account { int ID; float bal; }acc;**

**D. struct Account { int ID; float bal;} acc;**

E. Account { int ID; float bal; }acc;

17. struct Account {  
int ID; float bal;  
}acc;

Cách nào trong các cách dưới đây tham chiếu đến thành phần bal (Chọn một) (1đ)

A. Account.acc.bal

B. Account.ID.bal

C. Account.bal

**D. acc.bal**

E. Account.acc.ID.bal

18. struct acc{ int ID; int bal};

Câu lệnh nào sau đây khai báo một mảng saving gồm 50 phần tử cấu trúc acc trên (Chọn một) (1đ)

**A. struct acc saving[50];**

B. acc saving[50];

C. acc[50] saving;

D. struct acc[50] saving;

19. Các câu lệnh nào dưới đây khai báo một mảng con trỏ cấu trúc ? (Chọn hai) (1,5đ)

**A. struct sample {  
int i;  
float f;  
}\* ptr;**

B. struct \*sample  
{  
int i;  
float f;  
} ptr;

C. struct sample

```

{
    int i;
    float f;
}ptr;

```

**D. struct sample**

```

{
    int i;
    float f;
} *ptr;

```

20. #include <stdio.h>

```

float cal(tot1);

struct {int a; float b;} tot1;

{
    return tot1.a+tot1.b;
}

main() {
    struct {int x; float y;} sum1;
    scanf("%d",&sum1.x);
    scanf("%f", &sum1.y);
    printf("%f",cal(sum1));
}

```

hãy tìm lỗi của đoạn chương trình trên (Chọn một) (1,5đ)

- A. Lỗi dòng 8, vì kiểu dữ liệu định nghĩa sai
- B. Lỗi dòng 9 và 10 vì dùng dấu & để truy cập thành phần cấu trúc
- C. Lỗi dòng 11 vì cấu trúc truyền cho hàm không có dấu & đặt trước
- D. Lỗi dòng 11 vì cấu trúc được sử dụng như biến hình thức bị khác kiểu

**E. Không có lỗi**

21. #include<stdio.h>

```

main(){
    struct ID
    { int id; int designation;      };

    struct Personal
    {char fname[20]; char lname[20]; int age;}My;

    struct
    {struct ID emp_ID;      struct Personal Pers_info;}employee;

    ???

}

```

đoạn mã nào sau đây có thể thay thế ??? để lấy ra id của employee? (Chọn hai) (1,5đ)

- A.     Scanf(""%d"", &employee.ID.id);  
        scanf(""%s"", &employee.Personal.fname);
- B.     scanf(""%d"", &employee.ID.emp\_ID.id);  
        scanf(""%s"", &employee. Personal .Pers\_info.fname);
- C.     scanf(""%d"", &employee.emp\_ID.ID);  
        gets(""%s"", &employee.Pers\_info.fname);
- D.     scanf(""%d"", &employee.emp\_ID.id);  
        scanf(""%s"", employee.Pers\_info.fname);**
- E.     scanf(""%d"", &employee.emp\_ID.id);  
        gets(employee.Pers\_info.fname);**

22. #include <stdio.h>

```

main() {
    struct book
    {
        unsigned available:2;
        unsigned id:3;
        int count;
    }shelf[2], *ptr;
}

```

```

ptr=shelf;

ptr->available=1;

ptr->count=200;

ptr->id=1;

ptr->available=1;

ptr->count=300;

ptr->id=7;

for (ptr=shelf;ptr<shelf+2;ptr++)

printf("%d,%d,%d\n",ptr->available,ptr->count,ptr->id);

}

```

Kết quả của đoạn mã chương trình trên là gì khi biên dịch và chạy? (Chọn một) (2đ)

- A. Biên dịch thành công và chạy ra kết quả: 1,200,11,300,7
- B. Biên dịch thành công và chạy ra kết quả: 0,0,01,300,7
- C. Biên dịch thành công và chạy ra kết quả:1,300,70,0,0**
- D. Lỗi biên dịch do khai báo cấu trúc không hợp lệ
- E. Lỗi biên dịch do con trỏ khởi tạo thành phần cấu trúc không đúng

23. #include<stdio.h>

```

main() {

struct emp    {

unsigned id :1;

unsigned age :7;

unsigned salary:10;

} e1;

e1.id=1;

e1.age=65;

e1.salary=1000;

printf("%d",e1.salary);

printf("",%d",sizeof(struct emp));

```



}

Kết quả của đoạn mã chương trình trên là gì khi biên dịch và chạy? (Chọn một) (1,5đ)

- A. Lỗi biên dịch dòng 4,5,6 vì cấu trúc khai báo không hợp lệ
- B. Lỗi biên dịch dòng 8,9,10 vì thành phần cấu trúc được khởi tạo không đúng
- C. Biên dịch thành công và chạy ra kết quả: 1000,3**
- D. Biên dịch thành công và chạy ra kết quả: 1000,6
- E. Biên dịch thành công nhưng gặp lỗi khi chạy chương trình

Filename: Đề cương ôn tập C-08.docx  
Directory: E:\GIAO-TRINH\C-logic\dt\Ly-thuyet  
Template: C:\Users\Luongit\AppData\Roaming\Microsoft\Templates\Normal.  
dotm  
Title:  
Subject:  
Author: Trung Hoàng  
Keywords:  
Comments:  
Creation Date: 10/13/2017 10:29:00 PM  
Change Number: 2  
Last Saved On: 10/13/2017 10:29:00 PM  
Last Saved By: Trung Hoàng  
Total Editing Time: 0 Minutes  
Last Printed On: 10/16/2017 11:57:00 AM  
As of Last Complete Printing  
Number of Pages: 9  
Number of Words: 983 (approx.)  
Number of Characters: 5,606 (approx.)